

Số: 37/2023/QĐST-DS

Hà Đông, ngày 11 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H – TP. HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/TLST-DS ngày 14/6/2023 về việc: “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TMCP Đ. Địa chỉ: Trần Quang Khải, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Lã Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Xử lý nợ. CCCD số: 036180012357 do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2021; Theo Giấy uỷ quyền số 68/2022/UQ-SeABank ngày 14/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

- Bị đơn: anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1980 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1981; trú tại: Ngô Quyền, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Nhật M, sinh năm 2008 và cháu Nguyễn Minh C, sinh năm 2012. Người đại diện cho cháu C là anh Nguyễn Hoàng G và chị Ngô Thị T.

Điều trú tại: Ngô Quyền, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T xác nhận còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ khoản vay theo Hợp đồng cho vay từng lần số

REF2136200071/HDTD/H14-NHG ký ngày 28/12/2021 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng SeALady Cashback ký ngày 23/12/2021, tổng nợ tạm tính đến ngày 03/7/2023 là: **2.554.554.849 đồng**, trong đó:

Dư nợ tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2136200071/HDTD/H14-NHG ký ngày 28/12/2021 là: 2.461.170.400 đồng (*Trong đó, nợ gốc trong hạn: 2.124.988.000 đồng, nợ gốc quá hạn: 140.224.244 đồng, nợ lãi trong hạn: 183.373.766 đồng và nợ lãi quá hạn: 12.584.390 đồng*).

Dư nợ tại Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng SeALady Cashback ký ngày 23/12/2021 là: 93.374.449 đồng (*Trong đó, nợ gốc trong hạn: 91.859.778 đồng, nợ gốc quá hạn: 1.500.000 đồng và nợ lãi quá hạn: 14.671 đồng*).

Các bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T phải thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP Đ theo lộ trình như sau:

Chậm nhất ngày 31/7/2023, ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T phải thanh toán toàn bộ dư nợ gốc quá hạn, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2136200071 /HDTD/H14-NHG ký ngày 28/12/2021 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng SeALady Cashback ký ngày 23/12/2021. Số tiền phải thanh toán tạm tính đến ngày 03/7/2023 là: 337.697.071 đồng;

Từ tháng 8/2023, ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2136200071/HDTD/H14-NHG ký ngày 28/12/2021 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng SeALady Cashback ký ngày 23/12/2021 cho đến ngày tất toán.

Kể từ ngày 04/7/2023, ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2136200071/HDTD/H14-NHG ký ngày 28/12/2021 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng SeALady Cashback ký ngày 23/12/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

Kể từ ngày Quyết định/Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay là: Toàn bộ quyền sử dụng 52 m² đất và quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 227, tờ bản đồ số 3, địa chỉ: Khu gia đình Học viện Chính trị, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 738687, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS HĐO 40488 do Sở Tài Nguyên

và Môi Trường thành phố Hà Nội cấp ngày 27/7/2021 cho ông Nguyễn Hoàng G và bà Ngô Thị T để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ;

Trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm không đủ thu nợ thì ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T vẫn phải tiếp tục thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP Đ.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Hoàng G, bà Ngô Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 41.541.365đ (bốn mươi một triệu năm trăm bốn mươi một nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng); Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền TUAP dân sự đã nộp là 40.000.000đ (bốn mươi triệu) đồng theo Biên lai thu số 11476 ngày 13/6/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự Quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai